

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NHƯ XUÂN  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 25/2017/HSST  
Ngày 29/09/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN - TỈNH THANH HOÁ**

*Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Ngô Công Tuấn

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Xuân Ký;  
2. Ông Nguyễn Kim Sơn;

***Thư ký phiên toà:*** ông Nguyễn Văn Dương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân:*** ông Lê Anh Ngọc - Kiểm sát Viên.

Vào ngày 29/09/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2017/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2017/HSST-QĐ ngày 18/09/2017, đối với bị cáo:

***Họ và tên:*** Ngô Quốc T - Sinh năm 1981; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã Cư Ebur, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 09/12. Con ông: Ngô Quốc T – sinh năm: 1957; Con bà: Phạm Thị Đ - sinh năm: 1957. Bị cáo có vợ là Thân Thị L và một con sinh năm 2011.

***Tiền án, tiền sự:*** không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 05/5/2017 đến ngày 11/5/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/5/2017 cho đến nay. (Có mặt tại phiên toà).

***Người bị hại:*** Chị Nguyễn Thị H (đã chết); Sinh năm 1980. Địa chỉ: xã Bãi Trành, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

***Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*** Anh Nguyễn Văn L (chồng bị hại) Trú tại: thôn hào, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt)

***Bị đơn dân sự:*** Chị Ngô Thị Thanh Tr; Sinh năm 1975. (Vắng mặt) Trú tại: thôn Xuân Phong, xã Đức Minh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

***Người làm chứng:***

1. Anh: Phạm Đình H - Sinh năm: 1977. (vắng mặt)  
Trú tại: Thôn 5, xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
2. Anh: Cao Văn Tr - Sinh năm: 1979. (vắng mặt)  
Trú tại: xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Quốc T có giấy phép lái xe hạng E, là nhân viên lái xe của Công ty TNHH Thiên Trung có địa chỉ tại xã Đức Minh - huyện Đắc Mil, Đắc Nông chuyên chở khách chạy tuyến cố định từ Bến xe Gia Nghĩa - Đắc Nông đi Bến xe Nước Ngầm, Hà Nội và ngược lại. Khoảng 06 giờ ngày 05/5/2017, Ngô Quốc T điều khiển điều khiển xe ô tô khách BKS: 48B - 004.78 xuất phát từ Bến xe Nước Ngầm, Hà Nội chở khách đi Bến xe Gia Nghĩa, Đắc Nông theo tuyến đường Hồ Chí Minh, khi xe đến Km 630 + 144 thuộc địa phận xã Bãi Trành, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa là khoảng 9 giờ 40 phút cùng ngày thì xảy ra tai nạn. Lúc này, T điều khiển xe đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi của mình (hướng đi Hà Nội đi Nghệ An) thì phát hiện có xe mô tô đi ngược chiều (hướng đi Nghệ An đi Hà Nội) đang di chuyển ở vị trí gần giữa đường. T đạp phanh và đánh lái cho xe về bên phải đường của mình nhưng xe của T di chuyển được khoảng 10m thì đâm vào chiếc xe mô tô BKS 89H8 – 9390 do chị Nguyễn Thị H điều khiển đi ngược chiều, đẩy xe mô tô và người chị H ngược lại khoảng 30m thì dừng lại. Sau đó, T xuống xe kiểm tra thì phát hiện chị H đã chết nên T đã lánh đi nơi khác. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày Ngô Quốc T đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đầu thú.

Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 05/05/2017 thể hiện Nạn nhân là chị Nguyễn Thị H có dấu vết, tổn thương trên cơ thể như sau:

- Các vết xây xước da, rách da, bầm tụ máu tại vùng: Đầu mặt, hông trái, hai tay, hai chân.
- Gãy răng số 2,3 hàm trên bên phải.
- Gãy kín xương vai trái.
- Gãy trật khớp cổ tay trái.
- Tụ ngấm máu tổ chức dưới da đầu vùng trán, thái dương hai bên và cơ thái dương trái.
- Vỡ xương hộp sọ, rách màng cứng.
- Chảy máu màng mềm thùy thái dương bán cầu đại não trái.
- Dập não.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1195/GDPY-PC54 ngày 12/05/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chị Nguyễn Thị H chết do đa chấn thương.

Tại bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đã xác định: Vị trí va chạm giữa xe ô tô và xe mô tô ở gần vị trí giữa đường cách tim đường 20 cm về phía bên phần đường của xe mô tô và bánh trước của xe ô tô lấn sang phần đường bên trái, cách tim đường là 35 cm.

Tại công văn số 436 ngày 11/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa xác định tốc độ của xe ô tô BKS 48B-004.78 tại thời điểm xảy ra tai nạn là khoảng từ 71,45km/h đến 78,2km/h.

Sau khi xảy ra tai nạn, ngày 09/05/2017 Ngô Quốc T cùng gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại Nguyễn Thị H số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Đại diện gia đình người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại có yêu cầu bồi thường chiếc xe mô tô bị hư hỏng không còn giá trị sử dụng là 5.000.000đ (Năm triệu đồng), bị cáo đã chấp nhận yêu cầu này. Đại diện hợp pháp cho bị hại còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Tại bản Cáo trạng số: 27/CTr-KSĐT-TA ngày 17/9/2017 của Viện trưởng VKS nhân dân huyện Như Xuân đã truy tố bị cáo Ngô Quốc T về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 202; Điểm h, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; và Điều 60 BLHS năm 1999. Khoản 3 Điều 7 BLHS 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội 14. Xử phạt: Bị cáo Ngô Quốc T từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

- Về phần bồi thường trách nhiệm dân sự: Ngoài số tiền thỏa thuận bồi thường trước là 100.000.000đ, chấp nhận thỏa thuận tại phiên tòa của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại bồi thường tiếp chiếc xe mô tô bị hư hỏng là 5.000.000đ; không áp dụng khoản 5 điều 202 BLHS làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về tang vật: 01 xe ô tô BKS: 48B – 004.78 là xe do Ngô Quốc T điều khiển gây tai nạn. Là vật chứng của vụ án. Đây là tài sản của công ty Thiên Trung, do nhu cầu vận chuyển hành khách của công ty nên công ty đã có đơn

xin lại phương tiện để vận chuyển hành khách. Ngày 11/5/2017, Cơ quan CSĐT Công an đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô BKS: 48B – 004.78 cho công ty Thiên Trung. 01 xe mô tô BKS: 89H8 – 9390 do chị Nguyễn Thị H điều khiển được trả lại cho gia đình người bị hại. Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng E, số: 66081002531 có giá trị đến ngày 25/3/2020 cho bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và thành khẩn khai báo hành vi của mình. Không có tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức về hành vi của mình là có tội và mong muốn gia đình người bị hại tha lỗi cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Báo cáo của công an xã Bãi Trành về việc tai nạn giao thông xảy ra trên địa bàn xã; Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra hồi 09 giờ 40 phút ngày 05/5/2017, tại xã Bãi Trành; Tập bản ảnh vụ tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm tử thi; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan dẫn đến tai nạn giao thông; Công văn xác định vận tốc xe ô tô lúc xảy ra tai nạn nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 05/05/2017, trên đường Hồ Chí Minh, tại KM 630 + 144 đoạn qua địa phận xã Bãi Trành, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, Ngô Quốc T điều khiển chiếc xe ô tô khách BKS: 48B - 00478, do lấn làn đường của xe đi ngược chiều, không quan sát mặt đường phía trước, chủ quan khi phán đoán chướng ngại vật nên khi phát hiện có xe mô tô đi ngược chiều ở vị trí gần giữa đường đã không kịp xử lý gây tai nạn đâm vào chiếc xe xe mô tô BKS 89H8 –

9390 do chị Nguyễn Thị H điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả làm chị Nguyễn Thị H bị chết do đa chấn thương. Hành vi trên của T đã vi phạm vào khoản 1 Điều 17 của Luật giao thông đường bộ. Như vậy, hành vi của Ngô Quốc T có đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi và hậu quả xảy ra thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ hành vi đó đã vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ gây hậu quả một người chết, xâm phạm trật tự an toàn công cộng. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như để phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, nguyên nhân tai nạn do một phần lỗi của người bị hại đã điều khiển xe đi ra giữa đường không tuân theo quy tắc giao thông vi phạm vào khoản 3 Điều 13 Luật giao thông đường bộ.

[3] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã cùng gia đình người bị hại thỏa thuận xong về phần bồi thường dân sự. Tại phiên tòa khi đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bồi thường thêm 5.000.000đ tiền giá trị xe mô tô bị hư hỏng bị cáo cũng đã sẵn sàng chấp nhận. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải trước lỗi lầm đã phạm. Đại diện hợp pháp của người bị hại cũng đề nghị xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo được cải tạo tại ngoại. Do đó, cần áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ đáng kể phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[4] Xét về phần bồi thường trách nhiệm dân sự: Trước khi xét xử sơ thẩm bị cáo và gia đình người bị hại đã thống nhất thỏa thuận với nhau bồi thường toàn bộ thiệt hại là 100.000.000đ vào ngày 09/5/2017. Tại phiên tòa Đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã thống nhất thỏa thuận bồi thường thêm 5.000.000đ tiền giá trị xe mô tô bị hư hỏng, nên HĐXX chấp nhận thỏa thuận trên là phù hợp.

[5] Xét về phần vật chứng của vụ án: 01 xe ô tô BKS: 48B – 004.78 là xe do Ngô Quốc T điều khiển gây tai nạn. Đây là tài sản hợp pháp của công ty Thiên Trung, Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô BKS: 48B – 004.78 cho công ty Thiên Trung nên không xem xét; 01 xe mô tô BKS: 89H8 – 9390 do chị Nguyễn Thị H điều khiển là tài sản hợp pháp của chị H nên cần trả lại cho gia đình người bị hại.

Về biện pháp tư pháp: Tuyên trả lại cho bị cáo Ngô Quốc T 01 giấy phép lái xe hạng E, số: 66081002531 có giá trị đến ngày 25/3/2020.

[6] Về phần hình phạt bổ sung: Hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình, bản thân không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn, nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng khoản 5 điều 202 BLHS năm 1999 làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định; Bị cáo, đại diện người bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 và Điều 60 Bộ luật hình sự 1999.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Quốc T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Ngô Quốc T 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/09/2017).

Giao bị cáo Ngô Quốc T cho UBND xã Cư Ebur, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk là nơi cư trú của bị cáo để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về bồi thường trách nhiệm dân sự: Chấp nhận thỏa thuận tại phiên tòa của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại: Bị cáo bồi thường thêm số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) cho gia đình bị hại.

Về phần xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; khoản 1 và khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tuyên trả lại 01 xe mô tô BKS: 89H8 – 9390 cho gia đình người bị hại. Vật chứng này hiện đang bảo quản theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho bị cáo Ngô Quốc T 01 giấy phép lái xe hạng E, số: 66081002531 có giá trị đến ngày 25/3/2020.

Về án phí: Áp dụng các Điều 99 BLTTHS; Điều 6, 21, 23 và 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Ngô Quốc T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST và 300.000đ án phí dân sự.

*Trường hợp bản án, quyết định được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.*

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại, vắng mặt bị đơn dân sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Như Xuân;
- Bị cáo;
- Bị đơn dân sự;
- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại;
- Cơ quan THADS huyện Như Xuân;
- Trại giam CA tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu h/s.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Ngô Công Tuấn**